TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số 70/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 26/2026/TLST-HNGĐ ngày 08/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội, về việc: Ly hôn, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1981;
Nơi cư trú: Phòng 1803, chung cư One 18, số 19, ngõ 298 đường NL, phường BĐ, thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số 001181000353; ngày cấp 22/12/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Bị đơn: Ông **Phạm Bằng G**, sinh năm 1973;
Nơi cư trú: Phòng 1803, chung cư One 18, số 19, ngõ 298 đường NL, phường BĐ, thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số 001073006953; ngày cấp 22/12/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55,81, 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 07 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1981và ông Phạm Bằng G, sinh năm 1973

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Bằng G cùng thống nhất xác nhận vợ chồng có 03 con chung là: Phạm Châu H, sinh ngày 26/05/2004; Phạm Diễm H, sinh ngày 26/05/2004 và Phạm Khôi Ng, sinh ngày 15/02/2009. Khi ly hôn, bà Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Phạm Khôi Ng.

Chị Phạm Châu H và chị Phạm Diễm H1 đã trưởng thành (trên 18 tuổi), nên việc ở với ai do các chị tự quyết định.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông Phạm Bằng G đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Ông Phạm Bằng G có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung : Bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Bằng G tự nguyện thỏa thuận và không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết.

2*.3. Về nợ chung*: Bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Bằng G thống nhất xác nhận không có nợ chung và không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị L chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/25E, số 0021640 ngày 29/12/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5- thành phố Hà Nội. Hoàn trả bà Nguyễn Thị L 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Oanh

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 5 – Hà Nội;
- UBND phường ĐX, quận HK, Hà Nội (theo GCNKH quyển số 2004, số 68, ngày 25/08/2004);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.